

**MỤC LỤC**

MỤC LỤC .....	0
I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .....	1
1. Những sự kiện quan trọng trong năm 2011: .....	1
2. Lịch sử hình thành và phát triển: .....	1
3. Tình hình hoạt động: .....	2
4. Định hướng phát triển: .....	2
II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC: .....	3
1. Thông điệp của Hội đồng quản trị & Ban Tổng Giám đốc: .....	3
2. Triển vọng kinh doanh và kế hoạch của doanh nghiệp trong thời gian đến: .....	3
III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC: .....	4
1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: .....	4
2. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản: .....	5
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: .....	6
4. Những tiến bộ Công ty đã đạt được: .....	6
IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH: .....	7
1. Bảng cân đối kế toán .....	7
2. Báo cáo kết quả kinh doanh .....	7
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ .....	7
4. Bản thuyết minh BCTC .....	7
5. Báo cáo kiểm toán .....	7
V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN: .....	7
1. Kiểm toán độc lập: .....	7
VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN: .....	7
VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ: .....	7
1. Cơ cấu tổ chức của Công ty: .....	7
2. Tóm tắt lý lịch của các thành viên Ban điều hành: .....	9
3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm : Không có thay đổi .....	9
4. Quyền lợi của Ban Giám đốc: .....	9
5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: .....	9
6. Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: .....	11
VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY: .....	11
1. Hội đồng quản trị và ban kiểm soát: .....	11
2. Các dữ liệu thông kê về cổ đông/thành viên góp vốn: .....	15

**I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**1. Những sự kiện quan trọng trong năm 2011:**

<b>Mốc thời gian</b>	<b>Sự kiện</b>
<b>24/04/2011</b>	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, thông qua Nghị quyết số 57/2011/NQ-ĐHĐCĐ.
<b>13/06/2011</b>	Chính thức đưa dây chuyền Cán thép số 2 (200.000 tấn/năm) vào vận hành, sản xuất thử.
<b>13/08/2011</b>	Lần đầu tiên xuất khẩu phôi ra thị trường nước ngoài.
<b>25/08/2011</b>	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2010 bằng tiền mặt 20% theo Nghị quyết số 57/2011/NQ-ĐHĐCĐ.
<b>Từ ngày 01/11/2011 đến 20/11/2011</b>	Hiệu chỉnh, nghiệm thu toàn bộ hệ thống thiết bị phụ trợ của dự án đầu tư dây chuyền Luyện thép số 2 (250.000 tấn/năm).

**2. Lịch sử hình thành và phát triển:**

Công ty cổ phần thép DANA - Ý được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400605391 (số cũ 3203001911) đăng ký lần đầu ngày 27/02/2008 với hoạt động chính là sản xuất các loại thép xây dựng, kinh doanh sắt thép, kinh doanh vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất công nghiệp và gia công cơ khí.

Công ty Cổ phần thép DANA-Ý là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

Tiền thân của Công ty CP thép DANA-Y là một phần của Công ty Cổ phần thép Thành Lợi, một công ty có bề dày 20 năm trong nghề kinh doanh và sản xuất thép. Năm 2008 Công ty Cổ phần thép Thành lợi quyết định cổ phần hóa cơ sở sản xuất thép số 4 để thành lập Công ty Cổ phần thép Đà Nẵng - Ý.

Tại thời điểm thành lập Công ty có vốn điều lệ là 150 tỷ đồng với sự tham gia góp vốn thành lập của 87 nhà đầu tư tổ chức và cá nhân. Ngày 11 tháng 5 năm 2010, cổ phiếu của Công ty đã chính thức được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán là DNY. Hiện nay, Công ty có vốn điều lệ là 200 tỷ đồng với hơn 500 cổ đông và gần 850 cán bộ công nhân viên.

Tháng 6 năm 2011, Công ty chính thức đưa dự án đầu tư dây chuyền Cán thép số 2 (200.000 tấn/năm) vào vận hành, sản xuất thử. Sản phẩm sản xuất thử (từ Φ10 đến Φ25) đã dần chiếm được thị phần tiêu thụ.

Nhìn chung, đến nay, Công ty đã gây dựng được thương hiệu thép DANA-Ý vững chắc trên thị trường.

### **3. Tình hình hoạt động:**

Năm 2011, một năm đầy khó khăn với những diễn biến phức tạp của tình hình trong nước và thế giới, thị trường sắt thép gặp rất nhiều khó khăn, không ít các đơn vị cùng ngành gặp phải khó khăn này, cắt giảm sản xuất, doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch. Trước tình hình khó khăn này, Công ty đã mạnh dạn chuyển hướng sang xuất khẩu phôi thép ra thị trường nước ngoài, chấp nhận mức lợi nhuận thấp để duy trì sản xuất, tạo nguồn doanh thu ổn định, đảm bảo đời sống cho hơn 800 cán bộ công nhân viên Công ty.

Với nỗ lực của tập thể Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBCNV, năm 2011 Công ty đã đạt được kết quả với một số chỉ tiêu như sau:

- Doanh thu : 1.043 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 59, 825 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 51,783 tỷ đồng;

### **4. Định hướng phát triển:**

**Mục tiêu chung:** Hướng tới sự phát triển bền vững, xứng đáng là một trong những công ty đi đầu ngành sản xuất thép tại khu vực, trong những năm tới công ty tiếp tục tập trung nguồn lực thực hiện mục tiêu sau:

- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Tiếp tục vận hành an toàn và khai thác hiệu quả dây chuyền công nghệ hiện có.
- Đưa Nhà máy Luyện – Cán thép 250.000 tấn/năm vào hoạt động ổn định.
- Chuyển trọng tâm nghiên cứu lĩnh vực đầu tư mới sang lĩnh vực nghiên cứu phát triển thị trường và lĩnh vực nghiên cứu tiết kiệm, tối ưu hóa quá trình nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong sản xuất kinh doanh.
- Nghiên cứu, phát triển sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng, đạt chất lượng cam kết.
- Đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu của khách hàng, không để xảy ra khiếu nại của khách hàng, giải quyết thỏa đáng các khiếu nại của khách hàng (nếu có), đáp ứng sự hài lòng của khách hàng.
- Bảo đảm tuyệt đối an toàn, không để xảy ra các tai nạn lớn, sự cố cháy nổ.
- Xây dựng và chuẩn hóa môi trường và văn hóa làm việc chuyên nghiệp trong Công ty.
- Phấn đấu nâng cao thu nhập và đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội do Chính phủ và Thành phố phát động.

**Kế hoạch SXKD trong năm 2012:** Phấn đấu đạt được các chỉ tiêu sau:

<b>STT</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KẾ HOẠCH NĂM 2012</b>
1.	Doanh thu	Tỷ đồng	3.453
2.	LN trước thuế	Tỷ đồng	159
3.	LN sau thuế	Tỷ đồng	139
4.	Sản lượng phôi thỏi	Tấn	240.000
5.	Sản lượng cán	Tấn	190.000
6.	Dự kiến cổ tức	% MGiá CP	20

## **II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:**

### **1. Thông điệp của Hội đồng quản trị & Ban Tổng Giám đốc:**

Năm 2011, năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, tài chính ngân sách Nhà nước giai đoạn 2011 – 2015 trải qua với những diễn biến phức tạp của tình hình trong nước và thế giới. Kinh tế vĩ mô chưa thật ổn định, lạm phát còn ở mức cao, áp lực đối với tỷ giá lớn đã gây nhiều khó khăn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong bối cảnh đó, tập thể HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần thép DANA-Ý đoàn kết một lòng, tập trung trí tuệ triển khai hàng loạt các biện pháp hữu hiệu và đạt được những kết quả quan trọng: nâng cao hiệu lực quản lý, phát triển đội ngũ CBCNV cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tiến độ đầu tư mới, hình thành sức mạnh tổng hợp, tạo sức bật nhảy vọt trong những năm tới.

Bước sang năm 2012, phát huy năng lực nội tại được tích lũy và phát triển trong nhiều năm và đặc biệt là thành quả trong năm 2011, Công ty cổ phần thép DANA-Ý chủ trương tiếp tục phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, tăng cường mở rộng thị trường, đột phá sáng tạo trong công nghệ, giảm tiêu hao nguyên vật liệu và năng lượng, tập trung nghiên cứu cải tiến mô hình quản trị theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, đội ngũ CBCNV trung thực trong cuộc sống, thành thạo trong công việc và bầu không khí đầy nhiệt huyết cùng với sự quan tâm chỉ đạo hỗ trợ đặc biệt của Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp trong thành phố Đà Nẵng, Công ty cổ phần thép DANA-Ý tự tin đón nhận những thử thách mới trong tầm cao mới.

### **2. Triển vọng kinh doanh và kế hoạch của doanh nghiệp trong thời gian đến:**

Dự báo về tình hình năm 2012 và một số năm tiếp theo, tình hình nợ công và lạm phát tăng cao ở nhiều nước còn tiếp tục gây khó khăn thậm chí có nguy cơ đẩy kinh tế thế giới rơi vào tình trạng suy thoái mới.

Nhưng với chủ trương ưu tiên hàng đầu cho việc kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế của Đảng, Chính phủ sẽ là tiền đề thực hiện thắng lợi mục tiêu 2011 – 2015 “ phát triển kinh tế nhanh, bền vững” với quyết tâm đạt GDP bình quân 6,5 ÷ 7%/năm. Để đạt được điều này, tỷ trọng vốn đầu tư vào cơ sở hạ tầng sẽ thành một trong những ưu tiên trong thời gian đến. Với ngành thép, hiện mức tiêu thụ bình quân trên đầu người là 5 triệu tấn thép xây dựng/10 triệu người được đánh giá là quá thấp so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Đây chính là cơ hội cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thép.

Với DANA-Ý, sau 03 năm vừa sản xuất vừa đầu tư mới, đến nay Công ty đã tạo dựng cho mình nền tảng vững chắc, với dây chuyền công nghệ tiên tiến, thiết bị hiện đại, đồng bộ, lực lượng lao động trung thực được đào tạo cơ bản và tay nghề cao. Nhận thức rõ tiềm năng và cơ hội mới nên DANA-Ý đã đặt mục tiêu chiến lược như sau:

- Năm 2012:

+ Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm :

Doanh thu	Tỷ đồng	3.453
LN trước thuế	Tỷ đồng	159
LN sau thuế	Tỷ đồng	139
Sản lượng phôi thỏi	Tấn	240.000
Sản lượng cán	Tấn	190.000

- + Đưa Nhà máy Luyện – Cán thép 250.000 tấn/năm vào hoạt động ổn định.
- + Chuyển trọng tâm hoạt động nghiên cứu lĩnh vực đầu tư mới sang lĩnh vực nghiên cứu phát triển thị trường và lĩnh vực nghiên cứu tiết kiệm, tối ưu hóa quá trình nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong sản xuất kinh doanh.

- Các năm tiếp theo:

- + Kiên trì mục tiêu phát triển kinh doanh trên ngành nghề cốt lõi (ngành thép), phấn đấu tăng doanh thu 30% hàng năm từ năm 2012 đến năm 2015.

- + Huy động tối đa các nguồn vốn vay và tích lũy, hạn chế tối đa việc huy động vốn trên thị trường chứng khoán trong thời điểm thị trường không thuận lợi, bảo đảm giá trị cổ phiếu của cổ đông.

- + Ổn định tỷ lệ cổ tức hàng năm  $\geq 20\%$  (tỷ lệ cụ thể do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định).

- + Liên tục củng cố và phát triển thị trường tiêu thụ, tham gia xuất khẩu, mở rộng hệ thống phân phối.

- + Thường xuyên cập nhật và nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới, công nghệ ít tiêu tốn năng lượng, nâng cao công suất, giảm tiêu hao,... giữ vững vị trí nhà sản xuất kinh doanh thép số 1 tại khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

### **III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**

#### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

- **Doanh thu:** Năm 2011, do tình hình tiêu thụ thép thành phẩm thị trường trong nước chậm, Công ty đã chuyển hướng tập trung sản xuất phôi thép để xuất khẩu. Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2011, Công ty xuất khẩu hơn 21.000 tấn phôi, thu về hơn 14 triệu USD. Chi tiết doanh thu như sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Giá trị (Tỷ đồng)</b>	<b>Tỷ trọng</b>
- Doanh thu xuất khẩu	289,722	26,32 %
- Doanh thu nội địa	811,244	73,68 %
+ <i>Doanh thu sản xuất chính</i>	752,789	68,38 %
+ <i>Doanh thu sản xuất thử</i>	58,455	5,30%
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.100,966</b>	<b>100%</b>

- **Lợi nhuận:** Năm 2011, thị trường sắt thép gặp rất nhiều khó khăn, tất cả nguyên vật liệu đầu vào đều biến động tăng, giá điện tăng nên chi phí sản xuất tăng, chi phí vận chuyển tăng,... trong khi thị trường sắt thép trong nước gần như không tiêu thụ được, giá bán không những không tăng mà còn giảm để kích cầu tiêu thụ. Đồng thời, hàng hóa tiêu thụ chậm nên vòng quay vốn giảm, dư nợ vay tăng; cùng với lãi suất tiền vay cao nên chi phí tài chính tăng nhiều. Trong bối cảnh đó, với sự đoàn kết một lòng, tập trung trí tuệ triển khai hàng loạt các biện pháp hữu hiệu, trong đó Công ty đã chuyển hướng sang xuất khẩu phôi thép ra thị trường nước ngoài, chấp nhận mức lợi nhuận thấp để duy trì sản xuất, tạo nguồn thu ổn định, đảm bảo đời sống cho hơn 800 cán bộ công nhân viên Công ty. Với những lý do trên nên mặc dù doanh thu năm 2011 tăng gần 40% so với năm trước song lợi nhuận của Công ty lại giảm so với cùng kỳ. Cụ thể như sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện năm 2010</b>	<b>Thực hiện năm 2011</b>	<b>% tăng trưởng</b>
Doanh thu (tỷ đồng)	749,446	1.043,002	39,17
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	89,853	59,826	-33,42

**- Giá trị sổ sách tại 31/12/2011:**

Giá trị sổ sách một cổ phần	=	$\frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành - Số lượng cổ phiếu quỹ}}$
Giá trị sổ sách một cổ phần	=	$\frac{349.529.003.610}{20.000.000}$
	=	<b>17.476,5 đồng/cổ phần</b>

**- Những thay đổi về vốn cổ đông:**

+ Vốn góp đầu năm	: 200.000.000.000 đồng.
+ Vốn góp tăng trong năm:	0 đồng.
+ Vốn góp cuối năm	: 200.000.000.000 đồng.

**- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:**

+ 20.000.000 cổ phiếu phổ thông;
+ Không có cổ phiếu ưu đãi các loại.

**- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các cổ đông:**

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 số 57/2011/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2011, Công ty đã thông qua phương án chia cổ tức cho năm 2010 với tỷ lệ 30%, trong đó 10% đã được tạm ứng trong năm 2010, 20% còn lại tương đương 40 tỷ đồng đã được chi trả trong năm 2011.

**2. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kỳ báo cáo</b>
<b>Cơ cấu tài sản</b>	
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	52,64%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	47,36%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	77,54%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	22,26%
<b>Khả năng thanh toán</b>	
- Khả năng thanh toán nhanh	0,19 lần
- Khả năng thanh toán hiện hành	0,87 lần
<b>Khả năng sinh lời</b>	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,97%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn góp	25,89%
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS):	2.589 đồng

**3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

*(Đơn vị tính: VNĐ)*

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>TH2010</b>	<b>KH 2011</b>	<b>TH 2011</b>	<b>TH2011/ KH2011</b>	<b>TH2011/ TH2010</b>
Tổng doanh thu	749.446.207.080	2.560.000.000.000	1.043.002.017.653	41%	139%
Lợi nhuận trước thuế	89.852.736.407	100.000.000.000	59.825.798.441	60%	67%
Thuế TNDN	179.965.310	13.000.000.000	8.042.627.089		
Lợi nhuận sau thuế	89.672.771.097	87.000.000.000	51.783.171.352	60%	58%
Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)	5.478	4.350	2.589	60%	47%

Đối với hoạt động chính là sản xuất các loại thép xây dựng, theo Giấy chứng nhận đầu tư số 32121000074 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 03 tháng 12 năm 2008, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 02 năm kể từ năm đầu tiên kinh doanh có lãi và giảm 50% cho 02 năm tiếp theo. Năm 2009 và 2010 là 02 năm Công ty có thu nhập chịu thuế từ hoạt động sản xuất được ưu đãi được miễn thuế, do đó năm 2011, Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp, theo đó Công ty phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp trên hoạt động sản xuất chính được ưu đãi là 12,5%.

Đối với các hoạt động kinh doanh khác, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 25% tính trên thu nhập chịu thuế.

**4. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:**

Năm 2010, mặc dù thị trường gặp nhiều khó khăn, biến động, nhưng Công ty đã khai thác 100% công suất hoạt động, phục vụ tốt nhu cầu thị trường và được khách hàng đánh giá cao.

Trong tình hình lãi suất ngân hàng tăng cao, Công ty chủ động tích cực huy động mọi nguồn lực đảm bảo tài chính cho hoạt động sản xuất và đầu tư, tăng cường các mối quan hệ hợp tác kinh doanh, tận dụng khả năng huy động vốn của các đối tác và của hệ thống khách hàng, đặc biệt liên kết chặt chẽ với Công ty cổ phần Đầu tư Thành Lợi nhằm tối đa hoá hiệu quả sử dụng vốn. HĐQT Công ty cũng chủ động cho vay vốn bổ sung cho dự án đầu tư, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư dự án 250.000 tấn/năm vận hành thông suốt.

Lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm được điều hành theo cơ chế linh hoạt đáp ứng kịp với những biến động của thị trường, địa bàn tiêu thụ mở rộng, các đối tượng khách hàng đa dạng, thực hiện nghiêm túc thường xuyên khẩu hiệu “ vì quyền lợi khách hàng” \_ thường xuyên giữ liên lạc với khách hàng, tiếp thu những ý kiến góp ý của khách hàng và có biện pháp khắc phục kịp thời.

Điều hành sản xuất có những bước chuyển biến đáng kể trên cơ sở tăng cường kiểm soát các khâu phục vụ sản xuất, đặc biệt là công tác cung ứng vật tư, bảo dưỡng thiết bị đảm bảo dây chuyền hoạt động ổn định với khả năng cao nhất.

Với những nỗ lực trên của tập thể HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBCNV Công ty, năm 2011, Công ty đã được kết quả kinh doanh:

- Doanh thu : 1.043 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 59,825 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 51,783 tỷ đồng.

Song song với việc duy trì sản xuất, kinh doanh ổn định, Công ty tập trung giải quyết thắng lợi những vấn đề cốt lõi hướng đến hoạt động bền vững:

- Hoàn thành công tác xây dựng lắp đặt nhà máy Luyện - Cán thép 250.000 tấn/năm, sẵn sàng đưa vào hoạt động.

- Xây dựng ổn định bộ máy tổ chức cho quy mô hoạt động mới với công suất 400.000 tấn/năm.

- Tuyển dụng, đào tạo hơn 400 cán bộ, công nhân đảm bảo chất lượng, đủ năng lực quản lý vận hành nhà máy Luyện – Cán thép 250.000 tấn/năm. Đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2011, tổng số lao động của Công ty là 841 người. Trong đó:

+ Đại học	: 62 người;
+ Cao đẳng	: 92 người;
+ Trung cấp	: 200 người;
+ Sơ cấp, thợ lành nghề	: 300 người;
+ Lao động phổ thông	: 187 người.

- Hoàn tất các quy trình, quy phạm vận hành nhà máy Luyện – Cán thép 250.000 tấn/năm.

- Sản xuất và triển khai ra thị trường thành công các sản phẩm mới thép thanh vằn  $\Phi 10 \div \Phi 25$ , được người tiêu dùng đánh giá cao.

Với kết quả đạt được, thép DANA-Ý khẳng định đủ sức mạnh cạnh tranh trong năm 2012.

#### **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

- 1. Bảng cân đối kế toán**
- 2. Báo cáo kết quả kinh doanh**
- 3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ**
- 4. Bản thuyết minh BCTC**
- 5. Báo cáo kiểm toán**

*(Xem Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 đính kèm)*

#### **V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

##### **1. Kiểm toán độc lập:**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Chấp nhận toàn bộ
- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý): Không.

#### **VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:**

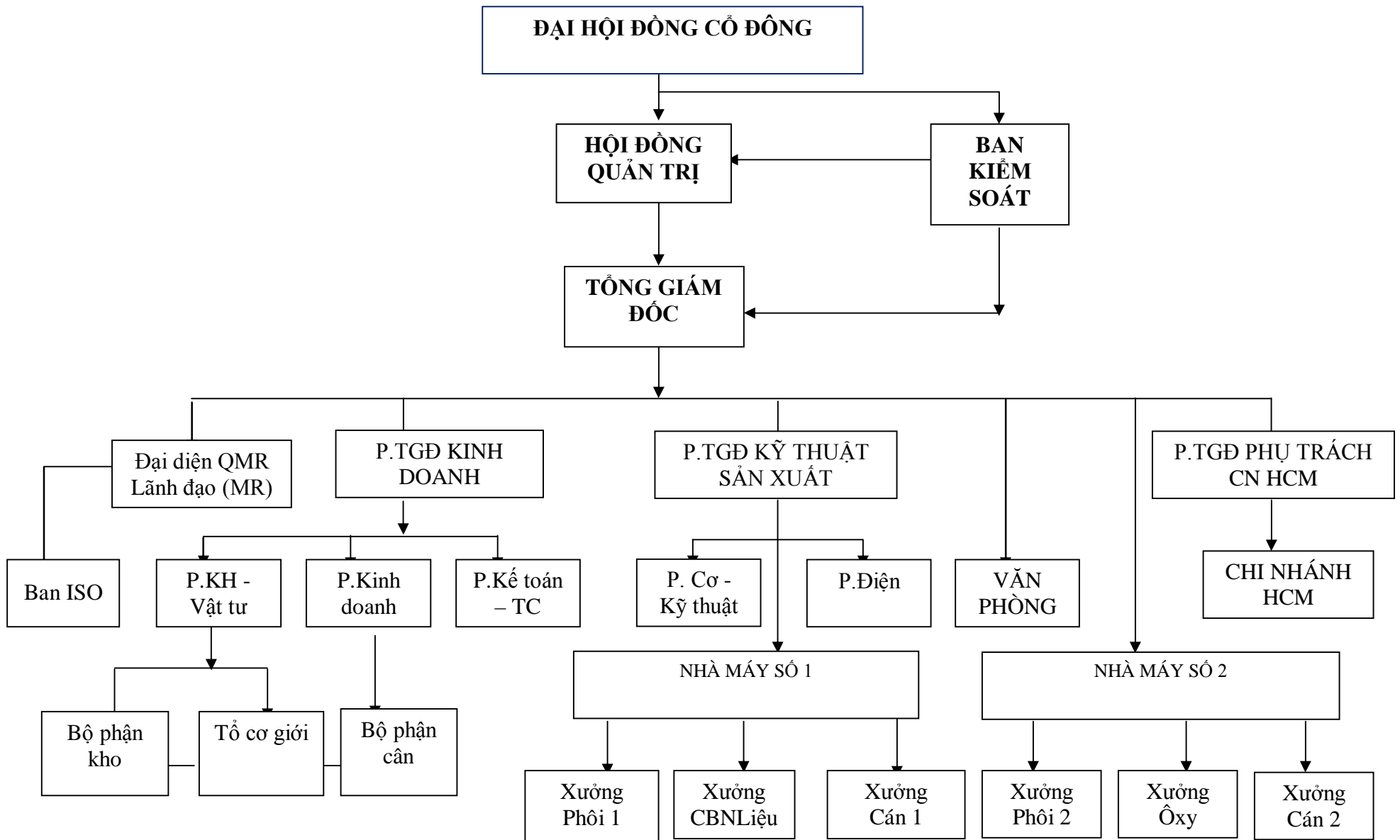
- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của tổ chức, công ty: Không có
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần do tổ chức, công ty nắm giữ: Không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: Không có
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: Không có

#### **VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:**

##### **1. Cơ cấu tổ chức của Công ty:**



SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



**2. Tóm tắt lý lịch của các thành viên Ban điều hành:**

Hội đồng quản trị Công ty gồm 5 người. Trong 5 ủy viên HĐQT có 3 ủy viên trực tiếp điều hành Công ty và nắm giữ các vị trí quản lý quan trọng:

- Ô. Huỳnh Văn Tân      Chủ tịch HĐQT- Đại diện pháp luật công ty  
Trực tiếp chỉ đạo công tác tài chính - Công tác đầu tư - Nhập khẩu nguyên liệu chủ yếu.

- Ô. Hồ Nghĩa Tín                      UV HĐQT - Tổng giám đốc  
Điều hành hoạt động thường ngày.

- Bà Phan Thị Thảo Sương: UV HĐQT- Phó Tổng Giám đốc  
Phụ trách kinh doanh, tiêu thụ.

Ban Tổng giám đốc hiện tại gồm 4 người. Ngoài Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc Kinh doanh do UVHĐQT kiêm nhiệm có 2 Phó Tổng giám đốc:

- Ông Nguyễn Văn Tấn                      Phó Tổng giám đốc kỹ thuật.  
- Ông Lê Đăng Phong                      Phó Tổng giám đốc phụ trách khu vực phía Nam.

**3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm : Không có thay đổi**

**4. Quyền lợi của Ban Giám đốc:**

Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác theo Quy chế tiền lương của Công ty.

**5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

**a, Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Đến thời điểm 31/12/2011, tổng số cán bộ nhân viên toàn Công ty là 841 người, trong đó:

Phân loại lao động	Ngày 31/12/2011	
	Số người	Tỷ lệ%
<b>I. Phân theo trình độ lao động</b>	<b>841</b>	<b>100</b>
1. Trình độ đại học trở lên	62	7,37
2. Trình độ cao đẳng, trung cấp	292	34,72
3. Công nhân kỹ thuật	121	14,39
4. Công nhân lành nghề	179	21,28
5. Lao động phổ thông	187	22,24
<b>II. Phân theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>841</b>	<b>100,00</b>
1. Lao động hợp đồng dưới 3 tháng	103	12,25
2. Lao động hợp đồng thời hạn 1 năm	123	14,63
3. Lao động không xác định thời hạn	532	63,26
4. Lao động trong thời gian thử việc	83	9,86

Trong năm 2011, Công ty đã thực hiện tuyển dụng mới 223 nhân sự bao gồm cán bộ và công nhân kỹ thuật, công nhân lành nghề để phục vụ cho công tác đầu tư, chuẩn bị cho hoạt động sản xuất của dây chuyền số 2.

**b, Chính sách đối với người lao động:**

**Chế độ làm việc**

- Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật.
- Lực lượng lao động được tuyển dụng công khai, rộng rãi trên cơ sở yêu cầu của công ty, không phân biệt vùng miền và các mối quan hệ.
- Ưu tiên các ứng viên được đào tạo cơ bản và có kinh nghiệm làm việc trong ngành.
- Chính sách trả lương, trả thưởng của Công ty gắn liền với năng suất hiệu quả sản xuất chung và mức độ đóng góp của từng vị trí công việc.
- Công ty luôn khuyến khích người lao động sáng tạo, thi đua, các sáng kiến hữu ích được nhận phần thưởng xứng đáng theo quy chế chung của Công ty.
- Hàng năm nhân các ngày lễ lớn, tết truyền thống v.v... người lao động đều nhận được quà thưởng giá trị, các mức thưởng do HĐQT quyết định.
- Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

**Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động**

Mức lương bình quân năm 2011 của người lao động trong Công ty là 4.500.000 đồng/tháng và thu nhập bình quân là 4.850.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập cao so với các Công ty khác trong cùng ngành cũng như trong khu vực Thành phố Đà Nẵng, đảm bảo ổn định cuộc sống cho cán bộ công nhân viên.

**Chính sách trợ cấp**

Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động ở DANA-Ý còn được hưởng các khoản phụ cấp, trợ cấp khác theo lương tùy thuộc vị trí công tác, năng lực làm việc của mỗi người và kết quả hoạt động của Công ty. Các chế độ bảo hiểm như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm sinh mạng cho người lao động được Công ty thực hiện tốt. Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động rất được quan tâm.

Ngoài ra, những hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao thường xuyên được tổ chức tại Công ty giúp cho toàn thể cán bộ công nhân viên gắn bó với nhau hơn, góp phần tạo nên bản sắc của DANA-Ý, đồng thời nâng cao kiến thức về văn hóa, kinh tế, chính trị - xã hội ... nhằm xây dựng một tập thể lao động không những giỏi chuyên môn mà còn luôn quan tâm đến xã hội, cộng đồng.

**Chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực**

Với mức thu nhập khá, môi trường làm việc tốt cùng với các chính sách đãi ngộ khác, DANA-Ý đã và đang thu hút được nguồn nhân lực đông đảo, có trình độ cao. Các thành viên mới được huấn luyện kỹ về chuyên môn và bản sắc DANA-Ý ngay từ những ngày đầu để phù hợp với Văn hóa Công ty.

DANA-Ý xác định: để tiếp tục tồn tại và phát triển trong quá trình hội nhập, trong khi máy móc thiết bị công nghệ gần như giống nhau giữa các doanh nghiệp thì yếu tố tạo nên sự cạnh tranh sẽ là con người. Chính vì thế, Công ty luôn chú trọng đầu tư phong trào học tập cho cán bộ công nhân viên nhằm tiếp cận khoa học, công nghệ và tri thức mới.

**6. Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:**

- Hội đồng quản trị: Không thay đổi.
- Ban Tổng Giám đốc: Không thay đổi.
- Ban kiểm soát: Không thay đổi.
- Kế toán trưởng: Không thay đổi.

**VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

**1. Hội đồng quản trị và ban kiểm soát:**

**Hội đồng quản trị**

**a. Cơ cấu tổ chức:**

- Hội đồng quản trị bao gồm 05 (năm) thành viên; 01 thành viên kiêm nhiệm Tổng Giám đốc; 01 thành viên kiêm nhiệm Phó Tổng Giám đốc.
- Họ và tên các thành viên Hội đồng quản trị:

+ Ông Huỳnh Văn Tân	Chủ tịch
+ Ông Đặng Thanh Bình	Phó Chủ tịch
+ Ông Hồ Nghĩa Tín	Thành viên – Tổng Giám đốc
+ Bà Phan Thị Thảo Sương	Thành viên – Phó Tổng Giám đốc
+ Ông Nguyễn Hữu Toàn	Thành viên

**b. Hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2011, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chế độ hội họp, sinh hoạt theo quy định và theo yêu cầu về nâng cao tính quản trị đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty; đồng thời các thành viên cũng thường xuyên gặp gỡ và trao đổi để đưa ra các chủ trương, quyết sách kịp thời phù hợp trong giai đoạn thị trường gặp nhiều khó khăn, biến động.

- Chủ tịch HĐQT tham gia trực tiếp điều hành với tư cách đại diện pháp luật nên công tác thông tin về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh được cập nhật hàng ngày, nhờ đó các chủ trương lớn của HĐQT rất kịp thời và sát với nhu cầu hoạt động của Công ty; đồng thời công tác chỉ đạo huy động vốn, công tác đầu tư dự án 250.000 tấn/năm luôn nhận được chỉ đạo sát sao và sự hỗ trợ hiệu quả kịp thời của HĐQT. Đây chính là yếu tố quyết định cho thắng lợi năm vừa qua.

- Tiến hành 09 cuộc họp HĐQT để thông qua các vấn đề như thông qua phương án SXKD, hạn mức vay Ngân hàng, bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, sửa đổi điều lệ, phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ, tạm ứng cổ tức đợt 1,...
- Xem xét và phê duyệt các khoản mục đầu tư của Công ty, các vấn đề cơ cấu nhân sự quản lý cấp cao thuộc thẩm quyền HĐQT.

**Ban kiểm soát:**

**a. Cơ cấu tổ chức:**

Ban kiểm soát hiện nay gồm 03 (ba) thành viên; trong đó có 01 thành viên kiêm nhiệm.

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2011, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Xem xét tình hình thực hiện tiếp các dự án đầu tư của năm 2010 chuyển sang và các hạng mục đầu tư trong năm 2011.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập.
- Tham gia với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn cơ quan kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011.
- Chủ động làm việc, kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng tháng, quý và năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, xem xét các báo cáo của Kiểm toán độc lập cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm và năm 2011 đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán, xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính.
- Tham gia tổ chức kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đảm bảo công tác này được thực hiện nghiêm túc, chính xác và đúng thủ tục theo Luật.
- Trong năm 2011, ban kiểm soát không thực hiện các dịch vụ tư vấn, thuê ngoài; không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn của mình và tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định đã được cụ thể hóa tại Quy chế quản trị Công ty.

**c. Phương hướng công tác của Ban kiểm soát năm 2011:**

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và pháp luật Nhà nước.
- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất nếu cần thiết.
- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý trong Công ty.

**d. Thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát:**

Thù lao trả cho HĐQT và BKS năm 2011 như sau:

- Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Mức thù lao/tháng
1	Huỳnh Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	10.000.000 đồng
2	Đặng Thanh Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	3.000.000 đồng
3	Hồ Nghĩa Tín	Thành viên HĐQT	3.000.000 đồng
4	Phan Thị Thảo Sương	Thành viên HĐQT	3.000.000 đồng
5	Nguyễn Hữu Toàn	Thành viên HĐQT	3.000.000 đồng

- Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Mức thù lao/tháng
1	Huỳnh Thị Loan	Trưởng ban	3.000.000 đồng
2	Huỳnh Duy Cường	Thành viên	1.000.000 đồng
3	Trần Phước Hạ Nhi	Thành viên	1.000.000 đồng

**e. Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT và BKS:**

Đến ngày 31/12/2011, tỷ lệ sở hữu cổ phần trên vốn điều lệ của các thành viên HĐQT và BKS Công ty như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP ban đầu	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ngày thay đổi	Ghi chú
<b>Huỳnh Văn Tân</b> <i>(đại diện vốn góp Công ty CP đầu tư Thành Lợi)</i>	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	6.000.000	30,00		
<b>Huỳnh Văn Tân</b>	Chủ tịch HĐQT	0	1.000.000	5,00	27/12/2011	
<b>Phan Thị Thảo Sương</b> <i>(đại diện vốn góp Công ty CP đầu tư Thành Lợi)</i>	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	1.700.000	2.040.000	10,20		
<b>Đặng Thanh Bình</b>	Phó Chủ tịch HĐQT	600.000	1.064.800	5,30		
<b>Hồ Nghĩa Tín</b>	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	240.000	240.000	1,20		
<b>Nguyễn Hữu Toàn</b>	Thành viên HĐQT	120.000	120.000	0,60		
<b>Huỳnh Thị Loan</b>	Trưởng BKS	1.200	1.200	0,006		

**Báo cáo thường niên năm 2011 – Công ty cổ phần thép DANA - Ý**

**f. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty, của các thành viên HĐQT, BTGD, BKS, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên HĐQT, BTGD, BKS và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:**

Họ và tên  Tên tổ chức thực hiện	Chức vụ	Người liên quan		SLCP trước giao dịch	Đăng ký giao dịch				Thực hiện			SLCP sau giao dịch	Ghi chú
		Họ tên	Chức vụ tại DANA-Ý		Mua	Bán	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Mua	Bán	Ngày thực hiện		
Cty CP chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)				2.424.520	424.520	424.520	12/01/2011	12/3/2011	0	75.800	Từ 12/01/11 đến 11/03/11	2.348.720	
				2.348.720	348.720	348.720	18/03/2011	18/05/2011	73.000	20.100	Từ 18/03/11 đến 18/05/11	2.401.620	
				2.401.620	401.620	401.620	25/05/2011	25/07/2011	52.300	56.600	Từ 25/05/11 đến 22/07/11	2.397.320	
				2.397.320	500.000	500.000	28/07/2011	28/09/2011	49.300	64.800	Từ 28/07/11 đến 28/09/11	2.381.820	
				2.381.820	500.000	500.000	04/10/2011	04/12/2011	130.800	0	Từ 04/10/11 đến 02/12/11	2.512.620	
Huỳnh Văn Tân	Chủ tịch HĐQT			0	1.000.000	0	12/12/2011	31/01/2012	1.000.000	0	Từ 21/12/11 đến 27/12/11	1.000.000	
Đặng Thanh Bình	Phó Chủ tịch HĐQT			600.000	500.000	0	20/09/2011	20/10/2011	464.800	0	Từ 26/09/11 đến 26/10/11	1.064.800	
Nguyễn Văn Tấn	Phó TGD			36.000	40.000	36.000	30/05/2011	30/07/2011	0	0		36.000	
Phan Thị Ngọc Hạnh	Em gái	Phan Thị Thảo Sương	TV HĐQT, Phó TGD	139.060	0	1.000	10/03/2011	31/03/2011	0	1.000	Từ 10/03/11 đến 31/03/11	138.060	
				138.060	0	10.000	04/10/2011	15/10/2011	0	10.000	Từ 04/10/11 đến 15/10/11	128.060	

g. Thông tin về Hợp đồng/giao dịch đã được ký kết với Công ty của thành viên HĐQT, BTGD, BKS và những người có liên quan:

- Công ty của ông Huỳnh Văn Tân:

+ Mua hàng hóa:

* Công ty cổ phần đầu tư Thành Lợi:	262.019.764.065 đồng;
* Công ty cổ phần kết cấu thép BMF:	76.868.706.724 đồng;
* Công ty cổ phần Sáng Tạo Việt:	1.338.035.000 đồng;

+ Bán hàng hóa:

* Công ty cổ phần đầu tư Thành Lợi:	7.928.404.260 đồng;
* Công ty cổ phần kết cấu thép BMF:	22.184.960.001 đồng;

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn:

a. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông:

TT	Danh mục	1.000 đồng	Tỷ lệ (%)
1	Tổng vốn chủ sở hữu;	<b>200.000.000</b>	
	- Cổ đông sáng lập	93.448.000	46,72
	- Cổ đông lớn	126.174.200	63,09

Stt	Tên cổ đông	Tại 31/12/2011	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông sáng lập</b>	<b>9.344.800</b>	<b>46,70</b>
1	Công ty CP đầu tư Thành Lợi	8.040.000	40,20
2	Đặng Thanh Bình	1.064.800	5,30
3	Hồ Nghĩa Tín	240.000	1,20
<b>II</b>	<b>Cổ đông lớn ( sở hữu từ 5% CP có quyền biểu quyết trở lên)</b>	<b>12.617.420</b>	<b>63,09</b>
1	Công ty CP đầu tư Thành Lợi	8.040.000	40,20
2	Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	2.512.620	12,57
3	Đặng Thanh Bình	1.064.800	5,32
4	Huỳnh Văn Tân	1.000.000	5,00
<b>III</b>	<b>Cổ đông sở hữu dưới 5% CP có quyền biểu quyết</b>	<b>7.382.580</b>	<b>36,91</b>



**b. Danh sách và tỉ lệ sở hữu của các cổ đông lớn:**

<b>Stt</b>	<b>Tên cổ đông</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Số cổ phần sở hữu (CP)</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu (%)</b>
1	Công ty CP đầu tư Thành Lợi	Số 135 Nguyễn Văn Linh, TP. Đà Nẵng	8.040.000	80.400.000.000	40,20
2	Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	2.512.620	25.126.200.000	12,56
3	Đặng Thanh Bình	99 Núi Thành, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng	1.064.800	10.648.000.000	5,32
4	Huỳnh Văn Tân	Lô 23, đường 30/4, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng	1.000.000	10.000.000.000	5,00

*Đà Nẵng, ngày 15 tháng 4 năm 2012*

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP DANA-Ý**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Hồ Nghĩa Tín**